

Số: /SGDĐT-GDTrH&GDNN

Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

V/v hướng dẫn chuyển trường và
tiếp nhận học sinh học tại các trường
trung học trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và trường THPT ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ GD&ĐT về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông.

Căn cứ tình hình thực tế Ngành Giáo dục thành phố sau hợp nhất, Sở GD&ĐT thành phố Cần Thơ hướng dẫn thực hiện chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau:

I. CHUYỂN TRƯỜNG

1. Nguyên tắc chuyển trường

Chuyển trường phải đúng đối tượng, không làm ảnh hưởng đến việc đảm bảo về điều kiện cơ sở vật chất và chất lượng dạy học của các nhà trường, hồ sơ chuyển trường phải đầy đủ theo quy định.

2. Đối tượng chuyển trường

- Học sinh chuyển nơi cư trú theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ.
- Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình hoặc có lý do thực sự chính đáng để phải chuyển trường.

3. Thủ tục chuyển trường

a) Đối với học sinh THCS

- Chuyển trường trong địa bàn thành phố: Hiệu trưởng trường nơi đến tiếp nhận hồ sơ, xem xét, quyết định.

- Chuyển trường đến từ tỉnh, thành phố khác: Hiệu trưởng trường nơi đến kiểm tra các điều kiện đảm bảo (cơ sở vật chất, sĩ số học sinh, đội ngũ giáo viên của trường,...) đủ để tiếp nhận học sinh, kiểm tra hồ sơ. Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đến tiếp nhận và giới thiệu về trường kèm theo hồ sơ đã được kiểm tra.

b) Đối với học sinh THPT

- Chuyển trường trong địa bàn thành phố: Hiệu trưởng trường nơi đến tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các quy định, xem xét, quyết định.

- Chuyển trường đến từ tỉnh, thành phố khác: Hiệu trưởng trường nơi đến kiểm tra các điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất để tiếp nhận học sinh; kiểm tra hồ sơ, đối tượng theo quy định; cho ý kiến (tiếp nhận/không tiếp nhận trong đơn chuyển trường). Sở GD&ĐT xem xét, quyết định.

- Sở GD&ĐT tiếp nhận hồ sơ và quyết định các trường hợp sau:

+ Học sinh chuyển trường từ trường THPT tư thục sang trường THPT công lập theo quy định.

+ Học sinh đang học tại các loại hình trường không thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Sở GD&ĐT chuyển đến các trường THPT trực thuộc Sở GD&ĐT.

+ Học sinh chuyển trường từ các tỉnh, thành phố khác về thành phố Cần Thơ.

+ Học sinh chuyển đến các trường THPT công lập trên địa bàn phường Ninh Kiều (ngoại trừ Trường THPT Thực hành sư phạm - Đại học Cần Thơ), phường Tân An, phường An Bình, phường Sóc Trăng, phường Phú Lợi, phường Vị Thanh.

+ Những trường hợp chuyển trường đặc biệt khác.

- Việc chuyển trường từ trường trung học bình thường sang trường trung học chuyên biệt (phổ thông dân tộc nội trú, trường chuyên, trường năng khiếu) thực hiện theo quy chế riêng của trường chuyên biệt đó.

4. Học sinh THPT trên địa bàn thành phố hoặc chuyển đến từ các tỉnh, thành phố khác không được xem xét, giải quyết chuyển trường khi thuộc một trong các trường hợp sau

a) Học sinh có nguyện vọng chuyển về trường THPT trước đây đã đăng ký thi tuyển (xét tuyển) vào lớp đầu cấp nhưng không trúng tuyển.

b) Học sinh có nguyện vọng chuyển trường từ trường có điểm trúng tuyển thấp về trường có điểm trúng tuyển cao hơn.

c) Học viên đang theo học chương trình giáo dục thường xuyên có nguyện vọng chuyển đến trường THPT.

d) Học sinh đang học tại các trường THPT tư thục có nguyện vọng chuyển đến trường THPT công lập.

Việc chuyển trường từ trường THPT tư thục sang trường THPT công lập chỉ được xem xét, giải quyết trong hai trường hợp sau:

- Trường hợp học sinh đang học tại trường THPT tư thục phải chuyển nơi cư trú theo cha mẹ hoặc người giám hộ đến vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà ở đó không có trường THPT tư thục thì Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét, quyết định.

- Trường hợp học sinh đang học tại trường THPT tư thục thuộc loại trường có thi tuyển đầu vào phải chuyển nơi cư trú theo cha mẹ hoặc người giám hộ, mà ở đó không có trường THPT tư thục có chất lượng tương đương thì Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét, quyết định.

5. Thời điểm chuyển trường

- Việc chuyển trường được thực hiện khi kết thúc học kỳ I của năm học hoặc trong thời gian hè trước khi khai giảng năm học mới. Học sinh lớp 10 trên địa bàn hoặc chuyển đến từ các tỉnh, thành khác chỉ được xem xét, giải quyết chuyển trường khi kết thúc học kỳ I (trừ trường hợp đặc biệt).

- Trường hợp đặc biệt về thời gian chuyển trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường (đối với học sinh THCS), Giám đốc Sở GD&ĐT (đối với học sinh THPT) nơi đến xem xét, quyết định.

6. Hồ sơ chuyển trường

a) Đơn xin chuyển trường do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.

b) Học bạ (bản chính).

c) Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp đầu cấp trung học phổ thông quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (công lập hoặc tư thục).

d) Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng nhà trường nơi đi cấp.

đ) Giấy giới thiệu chuyển trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường (đối với học sinh THCS); Giám đốc Sở GD&ĐT (đối với học sinh THPT) nơi đi cấp (trường hợp xin chuyển đến từ tỉnh, thành phố khác).

7. Tổ chức học tập các môn học lựa chọn của học sinh THPT sau khi chuyển đến trường mới

a) Sau khi được chuyển đến trường mới, học sinh được Hiệu trưởng nhà trường nơi đến bố trí vào lớp học phù hợp, bảo đảm có số lượng các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập mà học sinh đã học trước đó nhiều nhất.

b) Đối với các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập chưa được học trước đó, học sinh phải có bản cam kết tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của chương trình môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới ở lớp học trước đó (có xác nhận đồng ý và cam kết của cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ) để đủ năng lực học tiếp môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới ở lớp học tiếp theo.

c) Hiệu trưởng trường nơi đến tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học để bảo đảm cho học sinh có đủ năng lực học tiếp môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới ở lớp học tiếp theo.

II. XIN HỌC LẠI

1. Đối tượng xin học lại

Học sinh xin học lại sau thời gian nghỉ nhưng còn trong độ tuổi quy định của từng cấp học theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Thủ tục xin học lại

- Trường hợp xin học lại ở trường cũ: Hiệu trưởng nhà trường cho phép nhập học sau khi đã kiểm tra hồ sơ của học sinh.

- Trường hợp xin học lại tại trường khác: Hồ sơ bổ sung và thủ tục thực hiện như đối với học sinh chuyển trường.

- Đối với học sinh xin học lại vào lớp đầu cấp THPT:

+ Học sinh đã tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: căn cứ vào điểm thi tuyển của học sinh, Hiệu trưởng nhà trường đối chiếu điểm trúng tuyển của nhà trường tương ứng với năm thí sinh dự thi để xem xét, đề xuất về Sở GD&ĐT.

+ Học sinh không tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Các trường tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển không tiếp nhận học sinh học lại. Các trường tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển căn cứ trên hồ sơ của học sinh xác định điểm xét tuyển, đối chiếu điểm trúng tuyển của nhà trường tương ứng để xem xét, đề xuất về Sở GD&ĐT.

+ Hiệu trưởng các trường có học sinh xin học lại trình Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét quyết định.

3. Thời gian giải quyết xin học lại

Thực hiện trong thời gian nghỉ hè trước khi khai giảng năm học mới.

4. Hồ sơ xin học lại

- a) Đơn xin học lại do học sinh ký.
- b) Học bạ của lớp hoặc cấp học đã học (bản chính).
- c) Bằng tốt nghiệp của cấp học dưới (bản sao có công chứng).
- d) Giấy xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú về việc chấp hành chính sách và pháp luật của nhà nước.

III. TIẾP NHẬN HỌC SINH VIỆT NAM VỀ NƯỚC

1. Đối tượng học sinh Việt Nam về nước

- Học sinh học ở nước ngoài diện được cấp học bổng theo các hiệp định, thỏa thuận giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế.

- Học sinh học ở nước ngoài theo diện du học tự túc hoặc theo hợp đồng đào tạo giữa các cơ sở giáo dục của Việt Nam với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.

- Học sinh theo cha, mẹ hoặc người giám hộ làm việc ở nước ngoài, học sinh Việt Nam định cư ở nước ngoài.

2. Điều kiện

a) Điều kiện văn bằng

- Đối với học sinh THCS: Học sinh vào học tại trường THCS phải có học bạ hoặc giấy xác nhận kết quả học tập các lớp học trước đó, cùng với xác nhận của nhà trường về việc được chuyển lên lớp học trên.

- Đối với học sinh THPT: Học sinh vào học tại trường THPT phải có văn bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp THCS tương đương bằng tốt nghiệp THCS của Việt Nam.

- Học sinh đã học ở Việt Nam, sau thời gian học ở nước ngoài, khi về nước phải có bằng tốt nghiệp bậc học đã học ở Việt Nam.

b) Điều kiện về tuổi và chương trình học tập

- Học sinh Việt Nam ở nước ngoài về nước năm xin học được gia hạn thêm 03 tuổi so với tuổi quy định của từng cấp học.

- Chương trình học tập:

- + Chương trình học tập ở nước ngoài phải có nội dung tương đương với chương trình giáo dục của Việt Nam với những môn học thuộc nhóm khoa học tự nhiên. Với những môn học thuộc nhóm khoa học xã hội và nhân văn, học sinh phải bổ túc thêm kiến thức cho phù hợp với chương trình giáo dục của Việt Nam.

- + Những học sinh đang học dở chương trình của một lớp học ở nước ngoài xin chuyển về học tiếp lớp học tương đương tại trường THCS hoặc THPT Việt Nam phải được nhà trường nơi tiếp nhận kiểm tra trình độ theo chương trình quy định của lớp học đó.

- + Học sinh muốn vào học trường trung học chuyên biệt (phổ thông dân tộc nội trú, trường chuyên, trường năng khiếu) thực hiện theo quy chế của trường chuyên biệt đó.

3. Hồ sơ học sinh

- a) Đơn xin học do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.

- b) Hồ sơ học tập gồm:

- Học bạ hoặc giấy xác nhận của nhà trường về kết quả học tập các lớp học trước đó (bản dịch sang tiếng Việt có chứng thực).

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp của lớp hoặc bậc học dưới tại nước ngoài (bản gốc và bản dịch sang tiếng Việt).
- Bằng tốt nghiệp bậc học dưới tại Việt Nam trước khi ra nước ngoài (nếu có).
- Bản sao giấy khai sinh, kể cả học sinh được sinh ra ở nước ngoài.

4. Thủ tục tiếp nhận

a) Sở GD&ĐT (đối với học sinh THPT), Ủy ban nhân dân xã, phường (đối với học sinh THCS) tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và giới thiệu về trường.

b) Đối với các học sinh đang học dở chương trình của một lớp học ở nước ngoài xin chuyển về học tiếp lớp học tương đương tại trường THCS hoặc THPT ở thành phố Cần Thơ thì nhà trường tổ chức kiểm tra trình độ học sinh. Với những môn học không có theo chương trình giáo dục của Việt Nam, yêu cầu học sinh phải hoàn thành nội dung của môn học đó và có kiểm tra sau khóa học.

IV. TIẾP NHẬN HỌC SINH NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

1. Đối tượng học sinh người nước ngoài

Học sinh người nước ngoài được xem xét, tiếp nhận vào học tại trường trung học thành phố Cần Thơ gồm:

- Học sinh diện được cấp học bổng theo các hiệp định, thỏa thuận giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế.
- Học sinh diện tự túc theo hợp đồng đào tạo giữa các cơ sở giáo dục của Việt Nam với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.
- Học sinh theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ sang sinh sống và làm việc tại thành phố Cần Thơ.

2. Điều kiện

a) Điều kiện văn bằng

Học sinh người nước ngoài có nguyện vọng vào học tại các trường THCS hoặc THPT phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp tương đương bằng tốt nghiệp của Việt Nam được quy định tại Luật Giáo dục Việt Nam đối với từng bậc học, cấp học.

b) Điều kiện sức khỏe:

- Học sinh phải được kiểm tra sức khỏe khi nhập học.
- Trường hợp mắc các bệnh xã hội, bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định của Bộ Y tế Việt Nam thì được trả ngay về nước.
- Khi mắc các bệnh thông thường phải điều trị trong vòng 03 tháng, nếu không đủ sức khỏe cũng được trả về nước.

c) Điều kiện tuổi: Học sinh người nước ngoài trong năm xin học tại Việt Nam được gia hạn thêm 03 tuổi so với tuổi quy định của từng cấp học.

3. Hồ sơ học sinh

Học sinh phải có đầy đủ hồ sơ bằng tiếng Việt, gồm:

- Đơn xin học do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.
- Bản tóm tắt lý lịch.
- Bản sao và bản dịch sang tiếng Việt các giấy chứng nhận cần thiết theo quy định về điều kiện văn bằng (có công chứng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước gửi đào tạo).
- Học bạ hoặc giấy xác nhận của nhà trường về kết quả học tập các lớp học trước đó (bản dịch sang tiếng Việt có chứng thực).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (do cơ quan y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo cấp trước khi đến Việt Nam không quá 6 tháng).
- Ảnh màu cỡ 4 x 6 cm (chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

4. Thủ tục tiếp nhận

- a) Đối với học sinh thuộc diện được cấp học bổng theo các hiệp định, thỏa thuận giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế: Thực hiện theo Hiệp định, thỏa thuận đã được ký kết.
- b) Đối với học sinh thuộc đối tượng còn lại: Sở GD&ĐT (đối với học sinh cấp THPT), Ủy ban nhân dân xã, phường (đối với học sinh cấp THCS) tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và giới thiệu về trường.

5. Ngôn ngữ học tập

- Trong thời gian học tập tại trường trung học thành phố Cần Thơ, học sinh người nước ngoài học các môn học bằng tiếng Việt như đối với học sinh Việt Nam.
- Học sinh chưa biết tiếng Việt sẽ phải học qua chương trình đào tạo tiếng Việt dự bị, khi học hết chương trình phải được kiểm tra trình độ tiếng Việt trước khi vào học chính khóa. Thời gian học dự bị được quy định căn cứ theo yêu cầu trình độ tiếng Việt của từng bậc học và đối tượng học sinh, nhưng không quá 01 năm học.
- Học sinh người nước ngoài được phép lựa chọn học môn ngoại ngữ có trong chương trình học và không trùng với ngôn ngữ đang sử dụng.

Các trường hợp khác hoặc học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không quy định tại Công văn này do Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hướng dẫn chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ được tổ chức thực hiện từ ngày 04 tháng 8 năm 2025 và thay thế cho Công văn số 1941/SGDĐT-GDTrH ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Các cơ sở giáo dục và các cơ quan đơn vị có liên quan tổ chức triển khai đầy đủ, đúng các nội dung của Công văn này. Không bổ sung thêm quy định, hồ sơ, thủ tục.

3. Giao Phòng Giáo dục trung học và giáo dục nghề nghiệp làm đầu mối triển khai công tác chuyển trường và tiếp nhận học sinh; nghiên cứu, cập nhật văn bản mới (nếu có) tham mưu Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung của Công văn này phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

Sở GD&ĐT đề nghị thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ Sở GD&ĐT (qua Phòng Giáo dục trung học và giáo dục nghề nghiệp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở (để báo cáo);
- Các phòng thuộc Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, GDTrH&GDNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Phúc Tăng